ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGYỄN TRÃI

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 30**

( Từ ngày 10/4/2023 đến ngày 15/4/2023)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày** | **Môn Học** | **Tên bài dạy** | **Tiết học/  thời lượng** | **Tích hợp** |
| **THỨ HAI**  **10/4/2023** | Tiếng Việt | Đọc: Hai Bà Trưng | Tiết 1 | GD TTHCM |
| Tiếng Việt | Đọc: Hai Bà Trưng | Tiết 2 |  |
| Đạo đức | Việt Nam tươi đẹp | Tiết 2 | THLM: HĐTN |
| Toán | Em làm được những gì? | Tiết 2 |  |
| HĐTN(1) | SHDC: “Tham gia ngày hội đọc sách” | Tiết 1 |  |
| **THỨ BA**  **11/4/2023** | Tiếng Việt | Viết: Ôn chữ hoa N, M ( kiểu 2) | Tiết 3 |  |
| Tiếng Việt | LTVC: MRVT Đất nước | Tiết 4 |  |
| Mĩ Thuật | Mô hình nhà cao tầng | Tiết 2 |  |
| Toán | Em làm được những gì? | Tiết 1 | Địa lý- TNXH |
| TNXH | Bài 27: Quả địa cầu – Mô hình thu nhỏ của Trái Đất | Tiết 1 |  |
| **THỨ TƯ**  **12/4/2023** | Tiếng Việt | Đọc: Một điểm đến thú vị | Tiết 5 | THLM: Đ Đ |
| Toán | Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số | Tiết 2 |  |
| Công nghệ | Làm đồ chơi | Tiết 2 |  |
| Tiếng Anh | Unit 12: Those are our computers – Lesson 1 | Tiết 1 |  |
| Tiếng Anh | Unit 12: Those are our computers – Lesson 1 (cont.) | Tiết 2 |  |
| **THỨ NĂM**  **13/4/2023** | Tiếng Việt | Nói và nghe: Nói chuyện qua điện thoại để hỏi thăm sk và chia sẻ một điều thú vị | Tiết 6 |  |
| GDTC | Di chuyển đá bóng di động | Tiết 1 |  |
| Toán | Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số | Tiết 3 |  |
| Tin học | Bài 12: Thực hiện công việc theo các bước | 1 Tiết |  |
| HĐTN(2) | HĐ6: Vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em  HĐ7: Triển lãm tranh vẽ tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên | Tiết 2 | BVMT-THLM: MT |
| **THỨSÁU**  **14/4/2023** | Tiếng Việt | Viết sáng tạo: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp của đất nước VN | Tiết 7 |  |
| Toán | Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số | Tiết 1 |  |
| TNXH | Bài 27: Quả địa cầu – Mô hình thu nhỏ của Trái Đất | Tiết 2 |  |
| TA BN | TUẦN 30 |  |  |
| TA BN | TUẦN 30 |  |  |
| **THỨ BẢY**  **15/4/2023** | GDTC | Tại chỗ đá bóng di động vào cầu môn | Tiết 2 |  |
| Âm nhạc | Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Lạc Long Quân thu phục Mộc Tinh.  Nhà ga âm nhạc | Tiết 1 |  |
| Tiếng Anh | Unit 12: Those are our computers – Lesson 2 | Tiết 3 |  |
| KNS | TUẦN 30 |  |  |
| HĐTN(3) | SHL: Hưởng ứng Ngày Trái Đất | Tiết 3 | BVMT |

**Duyệt của BGH Tổ trưởng**

Thứ Hai , ngày 10 tháng 4 năm 2023

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3- TUẦN 30**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các từ khó : thuở xưa, ngoại xâm, thuồng luồng, lập mưu, trẩy quân, rìu búa,…

- Đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ phù hợp, bước đầu biết đọc bài với giọng người dẫn chuyện thay đổi phù hợp với nội dung bài.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài: Thuồng luồng, võ nghệ, lập mưu,…

- Hiểu nội dung bài: Câu chuyện ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta

- Tự hào về truyền thồng hào hùng của dân tộc qua lòng biết biết ơn, kính trọng các vị anh hùng dân tộc.

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Tự hào về truyền thồng hào hùng của dân tộc.

- Qua bài học, bày tỏ lòng biết ơn, kính trọng của các vị anh hùng dân tộc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: PP bài dạy, phiếu giao việc.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - Trò chơi hướng dẫn viên: HS quan sát tranh và mô tả và cảm nhận về bức tranh ?  ? Bức tranh vẽ gì?  ? Em cảm nhận được điều gì qua bức tranh minh họa này?  - Giới thiệu bài  => Bài học hôm nay sẽ giúp các em thêm hiểu về Hai Bà Trưng, hai vị anh hùng chống giặc ngoại xâm đầu tiên trong lịch sử nước nhà. | -HS quan sát và trả lời |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: phút)** | |  |
| **B.1 Hoạt động Đọc ( phút)** | |  |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Giọng to, rõ ràng, mạnh mẽ, biểu lộ được tình cảm thái độ của nhân vật qua lời đối thoại.  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  **\*Giải nghĩa từ**  - Giáo viên mở rộng và khắc sâu kiến thức cho học sinh. (Thuồng luồng, võ nghệ, lập mưu, kinh hồn, phấn khích, thành trì)  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  **\*Luyện đọc từ khó.**  -Từ ngữ: thuở xưa, ngoại xâm, thuồng luồng, lập mưu, trẩy quân, rìu búa,…  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. Sửa sai triệt để.  - GV chia sẻ. Lưu ý từ HS phát âm chưa chuẩn.  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Chia đoạn:** 4 đoạn  + Đoạn 1:từ đầu….đến quân xâm lược.  +Đoạn 2: Bấy giờ….đến lập mưu giết chết.  +Đoạn 3:Nhận được tin dữ…. đến của Hai Bà.  +Đoạn 4: còn lại  **- Luyện đọc câu dài:**  Chúng bắt dân lên rừng/săn thú lạ,/xuống biển/mò ngọc trai,/ khiến báo người thiệt mạng/ vì hổ báo,/thuồng luồng,/…  Không!//Ta sẽ mặc giáp phục thật đẹp/ để dân chúng thêm phấn khích,/ còn giặc trông thấy/ thì kinh hồn.//  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm.  **- Luyện đọc từng đoạn:**  – Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn  **-**Nhận xét – Sửa sai triệt để.  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài.  - GV nhận xét – tuyên dương. | -1 học sinh đọc câu chuyện.  - Học sinh lớp đọc thầm theo bạn  – Nhận xét, sửa sai.  -Cá nhân học sinh đọc từ và lời giải nghĩa, suy nghĩ thêm về từ mình chưa hiểu trong bài rồi chia sẻ cùng bạn trong lớp.  -Học sinh luyện đọc từ –> chia sẻ trong nhóm.  -HS chia đoạn.  -Học sinh luyện đọc câu –> chia sẻ trong nhóm.  - Học sinh luyện đọc đoạn nối tiếp trong nhóm  - HS đọc đoạn theo nhóm trước lớp. |  |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: Câu chuyện ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - GV: Giặc ngoại xâm đô hộ nước ta, chúng bóc lột tàn sát nhân dân ta rất dã man Nhân dân ta oán hận căm hờn sâu sắc.  - HS đọc lại toàn bài, trả lời các câu hỏi.  1. Giặc ngoại xâm gây ra những tội ác gì với nhân dân ta? ( Chúng thẳng tay chém giết dân lành,…..lòng dân oán hận ngút trời )  2.Tìm chi tiết cho thấy tài và chí của Hai Bà Trưng. (giỏi võ nghệ và nuôi chí giành lại non sông ).  3.Vì sao Trưng Trắc quyết định mặc giáp phục thật đẹp để ra trận? (để dân chúng thêm phấn khích,còn giặc trông thấy/ thì kinh hồn.)  4.Những hình ảnh nào cho thấy khí thế oai hùng của đoàn quân khởi nghĩa? ( Hai bà Trưng…hành quân).  5. Nhân dân ta làm gì để ghi nhớ công ơn Hai Bà Trưng?( lập đền thờ, trường học, đường phố,…mang tên Hai Bà Trưng)  -GV cung cấp thêm hiểu biết cho HS qua video, một số hình ảnh của Hai Bà.  *KNS: Em cần làm gì để tỏ lòng biết ơn Hai Bà Trưng và các anh hùng dân tộc?*  - GV liên hệ giáo dục lòng tự hào dân tộc, nhớ ơn Hai Bà Trưng và những anh hùng dân tộc. | - HS đọc thầm bài đọc.  - 1 HS đọc câu hỏi + lớp đọc thầm.  - Cá nhân đọc thầm tìm câu trả lời – trao đổi với bạn về câu trả lời  – HS trình bày ý kiến trước lớp, lớp nhận xét bổ sung.  -HS chuẩn bị tranh ảnh các địa danh có tên Hai Bà Trưng. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| -GV chuẩn bị các bộ thẻ bìa. HS thảo luận sắp xếp đúng các ý từ 1- 4 theo thứ tự 4 đoạn của bài đọc:  a)Tài và chí lớn của Hai Bà Trưng.  b) Khí thế của toàn quân ngày khởi nghĩa.  c) Tố cáo tội ác của giặc.  d)Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thảo luận, chơi trong nhóm. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Luyện tập nói, viết về đường phố, trường học mang tên nhân vật lịch sử.

- Chia sẻ bài thơ đã đọc về đường phố, trường học mang tên nhân vật lịch sử em biết.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe và nhận xét bạn.

- Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip đường phố, đền thờ, trường học, ....mang tên Hai Bà Trưng và một số nhân vật lịch sử.

- HS: Bảng con, SGK Tiếng Việt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Ban văn nghệ điều khiển lớp hát: “Chú bộ đội” | -HS hát, vận động theo lời bài hát. |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** | |  |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS rèn kĩ năng đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ đúng.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản.  - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn  -Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn.  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm. | -HS nhắc lại nội dung bài. Xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS luyện đọc lại 1 đoạn (tự chọn hoặc có hướng dẫn) trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp.  - HS thi đọc đoạn theo nhóm trước lớp – Nhận xét – Sửa sai triệt để. |  |
| **B.2 Hoạt động Đọc mở rộng (... phút)**  a. Mục tiêu: HS đọc bài thơ về đất nước Việt Nam và cảm thụ được bài thơ đó.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **\*Viết Phiếu đọc sách**  **-** GV chuẩn bị Phiếu đọc sách. Yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau:  + Viết vào Phiếu đọc sách những điều e ghi nhớ: tên bài thơ, tên tác giả, địa điểm, hình ảnh so sánh,….  +Trang trí Phiếu đọc sách theo chủ điểm hoặc nội dung bài thơ.  -GV nhận xét-tuyên dương  \*Chia sẻ cảm xúc của em về đất nước Việt Nam  -GV quan sát, định hướng giúp đỡ HS còn lúng túng.  -HS trưng bày Phiếu đọc sách vào Góc sản phẩm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc bài thơ về đất nước Việt Nam đã chuẩn bị.  - HS thực hiện các nhiệm vụ học tập.  -HS chia sẻ với bạn những cảm xúc sau khi đọc bài thơ.  -HS chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức |  |  |
| **-** GV nhận xét tiết học  **-** Chuẩn bị bài cho tiết sau | -HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH DẠY DẠY HỌC MÔN : ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 13: VIỆT NAM TRÊN ĐÀ PHÁT TRIỂN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Với bài này HS:

- Nhận ra tổ quốc Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ;

- Tự hào được là người Việt Nam

**2. Năng lực:**

***\* Năng lực đặc thù:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.*

*- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các việc làm cần thiết để góp phần xây dựng đất nước.*

***\* Năng lực điều chỉnh hành vi:***

- Nhận thức điều chỉnh hành vi: có lời nói, việc làm thể hiện niềm tự hào là người Việt Nam.

- Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Đồng tình với những lời nói, việc làm tự hào là người Việt Nam.

- Điều chỉnh hành vi: bước đầu tiên điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè điều chỉnh cảm xúc, thái độ, hành vi, thói quen của bản thân để góp phần xây dựng tổ quốc.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước chủ động tìm hiểu về sự phát triển của đát nước và rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng đất nước ngày một giàu đẹp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: SGK Đạo đức 3, Vở bài tập Đạo đức 3, bài giảng điện tử, máy tính, máy chiếu (nếu có), tranh ảnh, tình huống, tư liệu liên quan đến sự phát triển của đất nước trên các phương diện kinh tế, xã hội, văn hóa, thể thao,…

**- HS:** SGK Đạo đức 3, Vở bài tập Đạo đức 3( nếu có)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **1. Khởi động**  **HĐ 1: Chia sẻ cảm nhận:**  **Mục tiêu:** *chia sẻ được cảm nhận của bản thân khi nghe bài hát “Hãy đến với con người Việt Nam tôi”*  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS nghe, vận động theo nhạc bài hát *“Hãy đến với con người Việt Nam tôi” và trao đổi theo nhóm đôi:*  *+ Em hãy tìm những hình ảnh về đất nước Việt Nam có trong bài hát.*  + Nêu cảm nhận của em sau khi nghe bài hát  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ thêm (nếu có): Các em hãy chia sẻ thêm những hình ảnh đẹp về những công trình xây dựng mới hoặc cảnh quan thiên nhiên nới em sống. | - HS nghe và vận động theo nhạc.  - HS thảo luận nhóm đôi nghe và trả lời câu hỏi:  - Đại diên nhóm báo cáo  + *những hình ảnh về đất nước Việt Nam có trong bài hát: ngày nào còn chìm trong khói bom, này thủ đô Hà Nội ngược xuôi phố xá, tàu vào Nam, Sài Gòn bao nhiêu đổi thay với bao công trình, quê hương đất nước thanh bình, mảnh đạn năm xưa gieo trên đất nâu, hóa thân lúa vàng, Tết đón giao thừa ngày 30.*  - Các nhóm khác bổ sung, chia sẻ ý kiến của nhóm mình.  - HS chia sẻ thêm. |  |
| 1. **Kiến tạo tri thức mới**   2.1 Hoạt động 2: Quan sát hình ảnh Việt Nam xưa và nay, em thấy đất nước đang phát triển như thế nào?  a.Mục tiêu: *HS nhận ra sự phát triển của đất nước thông qua so sánh hình ảnh đất nước xưa và nay.*  b. Tổ chức thực hiện:  \* Hoạt động nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận qua những câu hỏi sau:  *- Nội dung hình ảnh là gì?*  *- Em có nhận xét gì về hình ảnh xưa và nay?*  - GV tổ chức cho đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận về một ảnh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các nhóm khác có thể nhận xét, bổ sung.    - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung.  **- Hoạt động cả lớp:**  + GV cho các em HS kể thêm những đổi mới ở địa phương.  Gợi ý: Những công trình tiêu biểu như điện lưới, nước sạch, đường xá, cầu cống, trạm xá, bệnh viện, trường học, công viên, …  + GV mời một số HS trình bày ý kiến cửa mình, những HS khác bổ sung, góp ý.  + GV tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau  2.2. Hoạt động 3: Nêu những thành tựu đáng tự hào của người Việt Nam.   1. Mục tiêu: *HS hiểunhững thành tựu đnags tự hào của người Việt Nam trên một số lĩnh vực.* 2. Tổ chức thực hiện:   \* HS hoạt động nhóm:  - GV Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 chia lớp thành các nhóm( nhóm Âm nhạc, nhóm Công nghệ, nhóm Khoa học, nhóm Thể thao) và trả lời các câu hỏi sau:  + Trong những năm gần đây Âm nhạc ( hoặc thể thao, khoa học, công nghệ, …) của Việt Nam có những thành tích gì nổi bật?  + Ai là đại diện tiểu biểu cho những thành tích đó?  - Gv tổ chức cho đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác góp ý, bổ sung  - GV chiếu và giớt thiệu cho HS biết về một số đại diện tiêu biểu của các thành tích trên.  *+ Về khoa học công nghệ: Tạ Quang Bửu, Trần Đai Nghĩa, lê Văn Thiêm, Ngô Bảo Châu…*  *+ Về Thể thao: Xạ thủ Hoàng Xuân Vinh, kình ngư Nguyễn Huy Hoàng, Quánh Thị Lan ( Điền kinh), Nguyễn Quang Hải, Nguyễn Anh Đức,…( Bóng đá)*  *+ Âm nhạc: nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân, nhạc sĩ Văn Cao, An Thuyên, Phạm Tuyên, Đỗ Nhuận, …*  *\* Hoạt động cả lớp*  - GV tổ chức cho HS trao đổi cả lớp: Qua tìm hiểu những thành tích trên, em thấy đất nước mình đã có sự phát triển như thế nào?  - Sau khi HS đã nêu được ý kiến các nhân về sự phát triển của đất nước GV sơ kết, tuyên dương và chuyển tiếp sang hoạt động mới.   1. **Luyện tập**   **3.1 Hoạt động 4: Em đồng tình hay không đồng tình với lời nói, việc làm nào? Vì sao?**   1. Mục tiêu: HS thể hiện được thái độ phù hợp với lời nói, việc làm thể hiện sự tự hào được là người Việt nam. 2. Tổ chức thực hiện:   \* Hoạt động nhóm  - Gv tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi, nhận xét về lời nói, việc làm của các bạn trong tranh.  - GV gợi ý:  + Các nhân vật trong tranh đã nói gì, làm gì?  + Em có nhận xét gì về lời nói, việc làm của các bạn?  + Lưu ý cho HS quanh sát nét mặt, cử chỉ hành động, lời nói của các bạn trong tranh khi có lời nói, việc làm thể hiện niềm tự hào được là người Việt Nam.  - GV gọi HS đứng dậy nêu lên suy nghĩ của bản thân.      - Sau khi các em HS đã trình bày nhân xét, bổ sung GV tổng kết và dẫn dắt sang hoạt động sau.  **3.2. Hoạt động 5: Xử lí tình huống**   1. **Mục tiêu:** HS luyện tập lời nói, việc làm thể hiện niềm tự hào về truyề thống lịch sử, văn hóa và sự phát triển cuẩ đất nước. 2. Tổ chức thực hiện   **\* Hoạt động nhóm:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi, đưa ra cách xử lí tình huống. GV khuyến khích các em HS xử lí theo nhiều cách khác nhau.  Tình huống 1:  Bin và mẹ Bin xem phim về quê ngày Tết Việt Nam những năm 1990. Bin nói: “ Mẹ ơi, nước mình bây giờ khác xưa nhiều, mẹ nhỉ”. Mẹ Bin nói: “ Đúng vậy. Con kể cho mẹ xem, nước mình phát triển như thế nào?”  Nếu là Bin, em sẽ kể cho mẹ nghe những gì?  Tình huống 2:  Anh trai Cốm dẫn người bạn Thái Lan về nhà chơi. Anh ấy đề nghị Cốm kể về lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh của Việt Nam.  Nếu là Cốm, em sẽ kể về điều gì?  - GV cho các nhóm chia sẻ ý kiến về cách xử lí của nhóm. | - HS làm việc nhóm  - Các nhóm trình bày  Ảnh 1 và 2: hình ảnh HS xưa học dưới ánh sáng đèn dầu tối; HS nay được học trong ánh sáng đèn điện sáng sủa.  Ảnh 3 và 4: Người dân xưa đi qua sông phải đi bằng thuyền mất nhiều thời gian và nguy hiển; người dân ngày nay qua sông bằng cầu rất hiện đại.  Ảnh 5 và 6: Ngôi trường xưa 1 tầng mái bằng tranh, tre, nứa lá; ngôi trường học nay khang trang, rộng rãi, 3 tầng.  Ảnh 7 và 8: Đồng bào dân tộc thiểu số xưa tắm giặt bên bờ suối mất vệ sinh; đồng bào nay có nước sạch sử dụng hàng ngày.  - HS tìm thêm những đổi mới.  - HS báo cáo, các HS khác nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét  - HS thảo luận nhóm  - HS lắng nghe.  *- HS báo cáo, các nhóm khác nhận xét bổ sung.*  - HS suy nghĩ câu trả lời  - HS Trao đổi và trình bày trước lớp  - HS thảo luận nhóm đôi  - HS trình bày:  + Tranh 1: Đồng tình vì các bạn khi giới thiệu về lịch sử, phong cảnh của Việt Nam các bạn nói với nét mặt vui tươi, tự hào.  + Tranh 2: Không đồng tình vì bạn nam trong tranh không giám nhận mình là người Việt Nam. ( hoặc bạn ngại ngùng khi nhắc đến đất nước mình/ bạn không tự hào về dân tộc VN).  + Tranh 3: Đồng tình vì bạn có ý chí quyết tâm đem lại vẻ vang cho đất nước Việt Nam trên đấu trường quốc tế.  + Tranh 4: Đồng tình vì cách bạn nói cho em thấy được bạn rất tự hào về sự thay đổi của nông thôn nơi bạn sống.  - HS thảo luân nhóm đôi.  - Các nhóm chia sẻ trước lớp, các nhóm còn lại nhận xét, bổ xung  Tình huống 1: nếu em là Bin em sẽ kể về sự thay đổi của những con đường dải nhựa thẳng tắp, kể về những thay đổi về môi trường học tập trường lớp khang trang, sạch sẽ, trạm xá to có nhiều thiết bị hiện đại, có nhà cao tầng mọc lên rất nhiều, có nhiều công viên khu vui chơi, …  Tình huống 2: nếu là Côm thì có thể kể về lịch sử chiến đấu, chống giặc ngoại xâm vẻ vang của dân tốc VN. Cũng sẽ giới thiệu thêm cách danh lam thắng cảnh như: động Phong Nha Kẻ Bàng, Vịnh Hạ Long, Bãi biển Nha Trang, anh là người Thái Lan nên sẽ giới thiệu thêm cho anh về các chùa nổi tiếng như chùa Một Cột, chùa Hương, hùa Bái Đính, … |  |
| **3. Củng cố – Vận dụng**  GV yêu cầu HS về nhà :  + Viết đoạn văn ngắn hoặc vẽ một bức tranh thể hiện ước mơ về tương lai của nơi em sông.  + Sưa tầm bài hát, bài thoe, … thể hiện niềm tự hào là người Việt Nam.  - Củng cố, dặn dò  + Em đã học được những gì qua bài học Đạo đức này?  + Em sẽ thay đổi điều gì để thực hiện tốt hơn những việc làm góp phần phát triển đất nước?  + Nếu được là đại sứ của VN tại liên hợp quốc, em sẽ nói gì, làm gì để thể hiện niềm tự hào mình là người Việt Nam?  GV cho các em HS cùng đọc bài thơ ghi nhớ, tổng kết bài học. | -HS lắng nghe, thực hiện.  -HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - HS đọc bài thơ: |  |
| GV dặn dò HS về nhà:  Đưa phiếu rèn luyện bản thân cho người thân nhận xét, đánh giá.  **Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh**  GV sử dụng Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:   1. Các bậc cha mẹ góp ý, hỗ trọ con sưu tầm thơ ca, hò vè, …thể hiện niềm tự hào là người Việt Nam. 2. Các bậc cha mẹ lắng nghe sự chia sẻ cuả con và nhắc con thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi, góp phần xây dựng đất nước. 3. Gửi lại ý kiến nhận xét cho GV chủ nhiệm. | |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Rút kinh nghiệm)**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? ( 2 tiết)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập về số và phép tính: Viết số thành tổng theo cấu tạo thập phân của số.

- So sánh giá trị của các biểu thức.

- Thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100 000.

- T ìm thành phần chưa biết của phép tính.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến ‎ nghĩa của phép tính.

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học; sử sụng công cụ, phương tiện học toán.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm.

**2. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - Trò chơi “Ai nhanh hơn”  - GV viết hai số lên bảng ( lưu ý: chọn số khi tính toán có nhớ không quá hai lần và không liên tiếp. HS tìm tổng, hiệu của hai số đó.  - Nhận xét-tuyên dương. | -HS làm bảng con  - HS chia sẻ cách làm nêu thành phần của phép tính. |  |
| **2. Hoạt động Luyện tập (... phút)** | |  |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Củng cố các số trong phạm vi 100 000**  a. Mục tiêu: HS so sánh đúng các số trong phạm vi 100 000. Viết số thành tổng các chục nghìn, trăm, chục, đơn vị và ngược lại.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **Bài 1**  -HS đọc yêu đề bài  - HĐTQ điều khiển trò chơi tiếp sức, gắn thẻ ( số và tổng) phù hợp.  Tổng -> viết thành số -> chọn  - GV chỉ vào các chữ số của số có năm chữ số ( không theo thứ tự)  -GV khái quát hóa mối quan hệ giữa các hàng đã học.  -GV nhận xét- tuyên dương.  **Bài 2 >,<,=**  -HS nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết cách thực hiện.  => GV quan sát, định hướng HS còn lung túng, đánh giá chung bài làm của HS.  a) 29 150 > 29 000 + 15  b) 18 628 > 8620 + 10 000  c) 81 097 < 81 000 +970  d) 44 000 – (40 000 + 4 000) = 0  - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS thảo luận nhóm đôi.  -HS chơi  -HS nói giá trị chữ số theo hàng.  - 1 trăm nghìn =10 chục nghìn,….  -HS thực hiện rồi trình bày- nêu cách làm.  -HS thực hiện cá nhân ( có thể đặt tính rồi tính hoặc dựa vào cấu tạo thập phân của số) rồi chia sẻ nhóm đôi.  - HS chia sẻ về kết quả và cách làm. |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Ôn tập các phép cộng, trừ các số trong phạm vi 100 000.**  a. Mục tiêu: HS thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100 000.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **Bài 3: Đặt tính rồi tính**  -HS đọc yêu bài tập .  a) 65 801 + 12 178 b) 27 613 + 1 548  c) 57 486 – 2 485 d) 23 617 – 4 135  => GV nhận định chung bài làm của lớp.  - GV chia sẻ mối quan hệ cộng, trừ; riêng đối với phép cộng có thể dùng thêm tính chất giao hoán để kiểm tra)  - GV nhận xét- sửa sai.  **Bài 4**  **-**HS đọc đề bài.Tìm hiểu, nhận biết yêu cầu của bài.  -Khi sửa bài, khuyến khích HS giải thích tại sao điền như vậy.  Ví dụ: 4 000 +….= 10 000  + Cộng nhẩm: 4 nghìn + mấy nghìn= 10 nghìn  + Chọn các số đề bài cho để thử  + Quan hệ cộng, trừ: 10 000 – 4 000 =…  + Tìm thành phần trong phép cộng:  Xác định tên thành phần  -> Nhớ lại quy tắc.  -> Áp dụng quy tắc.  ->Thử lại.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS làm bảng con.  + HS thực hiện tính và chia sẻ cùng bạn ( nhóm ) về kết quả và cách làm.  => HS chia sẻ về cách làm của mình qua phép tính.  -HS thảo luận- chia sẻ nhóm đôi.  -HS đổi bài đánh giá-nêu cách làm.  - HS chia sẻ trước lớp. |  |
| **2.3 Hoạt động 3 (12 phút): Giải toán có lời văn**  a. Mục tiêu: HS vận dụng làm đúng bài toán giải bằng hai phép tính.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| **Bài 5**  -HS đọc yêu cầu bài, xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.  Bài giải  Thư viện có số sách lịch sử và sách khoa học là:  2 540 + 3 650 = 6 190 ( quyển)  Thư viện đó có số quyển sách văn học là:  10 792 – 6 190 = 4 602 ( quyển)  Đáp số: 4 602 quyển  \*GDHS: Lợi ích của việc đọc sách? Nê chọn loại sách nào? Khi vào thư viện đọc sách, e cần làm gì?  - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS tóm tắt bài toán.  -HS làm bài vào vở.  -HS chia sẻ về kết quả và cách làm.  -HS trả lời. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Em hãy nghĩ ra một tình huống thực tế sử dụng phép trừ hai số có đến năm chữ số. Viết tình huống vào vở.  Ví dụ: Xe thứ nhất chở được tất cả 23 750 kg gạo, xe thứ hai chở được ít hơn xe thứ nhất 5280 kg gạo. Hỏi xe thứ hai đã chở được tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  -GV nhận xét tiết học. | -HS làm vào vở.  -Lắng nghe. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHỦ ĐỀ 8: CUỘC SỐNG XANH**

Tiết: 1

***- Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ:*** *Tham gia “Ngày hội đọc sách”*

***- Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề:***

*+ Vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.*

*+ Triển lãm tranh vẽ tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên.*

***- Tiết 3: Sinh hoạt lớp:*** *Hưởng ứng Ngày Trái Đất*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Thể hiện trong việc thực hiện được các hoạt động để phòng chống ô nhiễm môi trường phù hợp với lứa tuổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tuyên truyền với bạn bè, người thân về việc bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, chia sẻ để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\*Năng lực đặc thù:***

- Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp

- Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

– SGK Hoạt động trải nghiệm 3;SGV Hoạt động trải nghiệm 3

– Bảng phụ hoặc giấy A3, giấy A4

**2. Đối với học sinh**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3, bút chì, bút màu, thước kẻ,…

- Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc nhở lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**TUẨN 1 – TIẾT 1: *THAM GIA “NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH”***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| - GV tổ chức cho HS tham gia “Ngày hội đọc sách” theo kế hoạch của nhà trường.  - GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và tìm đọc một cuốn sách về môi trường.  - GV cho HS chia sẻ với bạn ý tưởng của mình về các hoạt động bảo vệ môi trường sau khi đọc sách. | - HS tham gia “Ngày hội đọc sách”  - HS ngồi vào vị trí của lớp, giữ trật tự, lắng nghe tìm đọc một cuốn sách về môi trường.  - HS về chia sẻ với bạn ý tưởng của mình về các hoạt động bảo vệ môi trường sau khi đọc sách. |  |

**VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba, ngày 11 tháng 4 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết dúng độ cao, dòng kẻ quy định, trình bày sạch đẹp chữ hoa M, N( kiểu 2) và câu ứng dụng

- Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng việt.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe, quan sát chia sẻ.

- Liên hệ bản thân điều thú vị và học được trong bài.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Mẫu chữ viết hoa N, m (Kiểu 2), cỡ nhỏ.

- HS: Bảng con, Vở TV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Hát bài hát hoặc đọc bài thơ về chú bộ đội | -HS hát bài hát hoặc đọc bài thơ về chú bộ đội |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.3 Hoạt động Viết (... phút)** | |  |
| **1. Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa: (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS biết nêu quy trình và viết đúng mẫu chữ hoa N, M (kiểu 2)  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - GV tổ chức cho HS quan sát và phân tích mẫu:  + Quan sát mẫu, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét của chữ hoa M, N  + Quan sát GV viết mẫu kết hợp với nghe GV hướng dẫn quy trình viết.  - Yêu cầu HS luyện tập viết theo mẫu vào bảng con hoặc vở tập viết.  - GV nhận xét. | -HS quan sát và trả lời  -HS luyện tập viết theo mẫu vào bảng con  -HS đánh giá bài. |  |
| **2. Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng (…phút)**  a. Mục tiêu: HS viết đều nét, đúng khoảng cách giữa các chữ trong từng cụm từ  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| \*Luyện viết từ ứng dụng:  - Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ ứng dụng Mê Linh  +Mê Linh : tên một huyện ngoại thành Hà Nội. Lịch sử ghi lại, sau khi đánh thắng nhà Hán, Hai Bà Trưng đóng đô tại Mê Linh.  -GV đưa hình ảnh hoặc bản đồ về huyện Mê Linh.  \*Luyện viết câu ứng dụng:  Thăng Long- Hà Nội đô thành  Nước non ai vẽ nên tranh họa đồ.  (Ca dao)  -Câu ca dao ca ngợi và bày tỏ niềm tự hào về vẻ đẹp của kinh thành Thăng Long xưa và thủ đô Hà Nội ngày nay.  - Yêu cầu quan sát cách GV viết chữ có chữ cái viết hoa….  - GV quan sát, định hướng, giúp đỡ HS còn lúng túng.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc từ ứng dụng  -HS quan sát.  -HS viết chữ có chữ cái viết hoa và từ ứng dụng vào vở.  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng.  -HS lắng nghe.  -HS nhắc lại quy trình viết chữ hoa và cách nối viết thường…  -HS viết câu ứng dụng vào vở. |  |
| **3. Hoạt động 3: Luyện viết thêm (…phút)**  a. Mục tiêu:  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| **-** Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ Mai Thúc Loan ( 670 -723, là một vị vua người Việt thời Bắc thuộc, người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống lại sự chiếm đóng của nhà Đường ở nước ta vào đầu thế kỉ VIII)  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa câu ứng dụng:  Nhờ tài và chí, Hai Bà Trưng đã thắng quân xâm lược.  - Yêu cầu HS viết chữ hoa, tiếng có chữ cái viết hoa và câu ca dao/thơ….  -GV nhận xét-tuyên dương | -HS đọc và tìm hiểu nghĩa từ  -HS luyện viết vào bảng con.  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu.  -HS nêu lại quy trình viết.  -HS luyện viết câu vào bảng. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau. | -HS chia sẻ- đánh giá |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 4)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS tìm và phân loại được từ ngữ có nghĩa giống nhau về Quê hương, đất nước.

- Đặt câu, mở rộng câu với từ ngữ tìm được về vốn từ Quê hương, đất nước.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe và nhận xét bạn.

- Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Thẻ từ

- HS: Bảng con, SGK TV( Tập 2)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **-** Ban văn nghệ cho lớp hát bài về Quê hương | -HS hát và vân động theo lời bài hát |  |
| **B. Hoạt động** Hát **Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.4 Hoạt động Luyện từ, luyện câu (... phút)** | |  |
| **1. Hoạt động 1: Luyện từ (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS biết tìm và phân loại được từ ngữ có nghĩa giống nhau vốn từ về Quê hương, đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| \*Mở rộng vốn từ Quê hương, đất nước  -HS xác định yêu cầu của BT 1.  -HS tìm từ trong nhóm đôi.  -Một vài nhóm HS chữa bài trước lớp, nhận xét, bổ sung.  a)Đất nước- nước nhà b) nước-Tổ quốc  \*Phân loại các từ theo nhóm  -HS xác định yêu cầu BT2.  -HS đọc từ trong các đám mây rồi xếp vào thành các nhóm từ có cùng nghĩa với đất nước, giữ gìn và yêu mến.  -HS chia sẻ kết quả trong nhóm và trước lớp  a)Tổ quốc, giang sơn, non sông  b) Bảo vệ, bảo quản, gìn giữ  c) Mến yêu, mến thương, yêu quý  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu của bài  - HS tìm từ.  -HS nhận xét.  -HS nêu yêu cầu đề bài.  -HS nhận xét. |  |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu (…phút)**  a. Mục tiêu: HS đặt câu, mở rộng câu với từ ngữ tìm được về vốn từ quê hương, đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| \*Mở rộng từ ngữ  -HS xác định yêu cầu BT3, quan sát mẫu  -HS trình bày kết quả trước lớp.  (giữ gìn non sông, bảo vệ nước nhà; Yêu quý Tổ quốc, Tổ quốc mến yêu; Yêu quáy nước nhà, non sông mến yêu, non sông yêu quý,…)  -GV nhận xét  \*Đặt câu  -HS xác định yêu cầu BT4 và các câu mẫu.  -HS mở rộng theo yêu cầu BT theo nhóm đôi.  -HS nói câu trước lớp.  - GV nhận xét.  -GV quan sát, định hướng giúp đỡ HS còn lúng túng.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu đề bài.  -HS tìm từ ngữ theo yêu cầu BT trong nhóm.  -HS đọc yêu cầu bài tập.  -HS chia sẻ trước lớp  -HS viết câu vào vở  -HS đổi vở kiểm tra bài theo nhóm đôi. |  |
| **B. Hoạt động Vận dụng: (… phút)**  a. Mục tiêu: HS kể và nói được tên các đường phố, trường học, bảo tàng, tượng đài, di tích, trường học, tuyến đường,….. mang tên nhân vật lịch sử.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| \*Kể tên đường phố, trường học,… mang tên nhân vật lịch sử  -HS xác định yêu cầu BT1.  - HS chơi trò chơi trong nhóm, mỗi thành viên lần lượt kể tên các đường phố, trường học, bảo tàng, tượng đài, di tích, trường học, tuyến đường,….. mang tên nhân vật lịch sử mà em biết.  -GV nhận xét-tuyên dương.  \* Nói 1-2 câu về đường phố, trường học,… mang tên nhân vật lịch sử.  -HS xác định yêu cầu BT2.  -HS nói 1-2 câu về đường phố, trường học, bảo tàng,….. mà mình vừa kể, có thể sử dụng tranh  ảnh trong nhóm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS chia sẻ trước lớp.  -HS đọc yêu cầu đề bài.  -HS trình bày, chia sẻ trước lớp. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau. | -HS đánh giá bài. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? ( 2 tiết)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập về số và phép tính: Viết số thành tổng theo cấu tạo thập phân của số.

- So sánh giá trị của các biểu thức.

- Thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100 000.

- T ìm thành phần chưa biết của phép tính.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến ‎ nghĩa của phép tính.

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học; sử sụng công cụ, phương tiện học toán.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm.

**2. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - Trò chơi “Ai nhanh hơn”  - GV viết hai số lên bảng ( lưu ý: chọn số khi tính toán có nhớ không quá hai lần và không liên tiếp. HS tìm tổng, hiệu của hai số đó.  - Nhận xét-tuyên dương. | -HS làm bảng con  - HS chia sẻ cách làm nêu thành phần của phép tính. |  |
| **2. Hoạt động Luyện tập (... phút)** | |  |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Củng cố các số trong phạm vi 100 000**  a. Mục tiêu: HS so sánh đúng các số trong phạm vi 100 000. Viết số thành tổng các chục nghìn, trăm, chục, đơn vị và ngược lại.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **Bài 1**  -HS đọc yêu đề bài  - HĐTQ điều khiển trò chơi tiếp sức, gắn thẻ ( số và tổng) phù hợp.  Tổng -> viết thành số -> chọn  - GV chỉ vào các chữ số của số có năm chữ số ( không theo thứ tự)  -GV khái quát hóa mối quan hệ giữa các hàng đã học.  -GV nhận xét- tuyên dương.  **Bài 2 >,<,=**  -HS nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết cách thực hiện.  => GV quan sát, định hướng HS còn lung túng, đánh giá chung bài làm của HS.  a) 29 150 > 29 000 + 15  b) 18 628 > 8620 + 10 000  c) 81 097 < 81 000 +970  d) 44 000 – (40 000 + 4 000) = 0  - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS thảo luận nhóm đôi.  -HS chơi  -HS nói giá trị chữ số theo hàng.  - 1 trăm nghìn =10 chục nghìn,….  -HS thực hiện rồi trình bày- nêu cách làm.  -HS thực hiện cá nhân ( có thể đặt tính rồi tính hoặc dựa vào cấu tạo thập phân của số) rồi chia sẻ nhóm đôi.  - HS chia sẻ về kết quả và cách làm. |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Ôn tập các phép cộng, trừ các số trong phạm vi 100 000.**  a. Mục tiêu: HS thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100 000.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **Bài 3: Đặt tính rồi tính**  -HS đọc yêu bài tập .  a) 65 801 + 12 178 b) 27 613 + 1 548  c) 57 486 – 2 485 d) 23 617 – 4 135  => GV nhận định chung bài làm của lớp.  - GV chia sẻ mối quan hệ cộng, trừ; riêng đối với phép cộng có thể dùng thêm tính chất giao hoán để kiểm tra)  - GV nhận xét- sửa sai.  **Bài 4**  **-**HS đọc đề bài.Tìm hiểu, nhận biết yêu cầu của bài.  -Khi sửa bài, khuyến khích HS giải thích tại sao điền như vậy.  Ví dụ: 4 000 +….= 10 000  + Cộng nhẩm: 4 nghìn + mấy nghìn= 10 nghìn  + Chọn các số đề bài cho để thử  + Quan hệ cộng, trừ: 10 000 – 4 000 =…  + Tìm thành phần trong phép cộng:  Xác định tên thành phần  -> Nhớ lại quy tắc.  -> Áp dụng quy tắc.  ->Thử lại.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS làm bảng con.  + HS thực hiện tính và chia sẻ cùng bạn ( nhóm ) về kết quả và cách làm.  => HS chia sẻ về cách làm của mình qua phép tính.  -HS thảo luận- chia sẻ nhóm đôi.  -HS đổi bài đánh giá-nêu cách làm.  - HS chia sẻ trước lớp. |  |
| **2.3 Hoạt động 3 (12 phút): Giải toán có lời văn**  a. Mục tiêu: HS vận dụng làm đúng bài toán giải bằng hai phép tính.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| **Bài 5**  -HS đọc yêu cầu bài, xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.  Bài giải  Thư viện có số sách lịch sử và sách khoa học là:  2 540 + 3 650 = 6 190 ( quyển)  Thư viện đó có số quyển sách văn học là:  10 792 – 6 190 = 4 602 ( quyển)  Đáp số: 4 602 quyển  \*GDHS: Lợi ích của việc đọc sách? Nê chọn loại sách nào? Khi vào thư viện đọc sách, e cần làm gì?  - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS tóm tắt bài toán.  -HS làm bài vào vở.  -HS chia sẻ về kết quả và cách làm.  -HS trả lời. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Em hãy nghĩ ra một tình huống thực tế sử dụng phép trừ hai số có đến năm chữ số. Viết tình huống vào vở.  Ví dụ: Xe thứ nhất chở được tất cả 23 750 kg gạo, xe thứ hai chở được ít hơn xe thứ nhất 5280 kg gạo. Hỏi xe thứ hai đã chở được tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  -GV nhận xét tiết học. | -HS làm vào vở.  -Lắng nghe. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN:TNXH**

# **CHỦ ĐỀ: TRÁI Đất VÀ BẦU TRỜI**

# **BÀI 27: QUẢ ĐỊA CẦU - MÔ HÌNH THU NHỎ CỦA TRÁI ĐẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Nhận biết ban đầu về hịnh dạng Trái Đất qua quả địa cầu

- Chỉ được cực Bắc cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam trên quả địa cầu.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***\* Năng lực riêng:*** HS có năng lực nhận thức khoa học và tìm hiểu môi trường tự nhiên.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: quả địa cầu, hình trong bài 27 SGK, một số hình ảnh, video clip về hình dạng Trái Đất.

**- HS:** SGK, VBT, một số hình ảnh về quả địa cầu, Trái Đất.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS để tìm hiểu Trái Đất.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS cùng nghe, vận động theo nhạc và hát theo bài hát *“ Trái Đất này là của chúng ta”*.  - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:  *+ Trái đất có hình dạng gì?*  GV lắng nghe câu trả lời của HS, nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Giới thiệu quả địa cầu:**  **Mục tiêu:** HS nhận biết quả địa cầu và công dụng của quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  - GV đặt quả địa cầu lên bàn và đặt câu hỏi:    *+ Chúng ta có dụng cụ học tập gì trên bàn?*  *+Em nhìn thấy những gì trên đó?*  - GV nhân xét và tổ chức cho các em hoạt động nhóm để tìm hiểu về quả địa cầu.  - GV chia HS thành các nhóm yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để trả lời các câu hỏi:  *+ Trái đất có hình dạng gì?*  *+ Quả địa cầu dùng để làm gì?*  - GV gọi đại diện mỗi nhóm trình bày câu trả lời. Đề nghị các nhóm còn lại đưa ra nhận xét và bổ sung.  - GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Quả địa cầu là mô hình thu nhỏ của Trái Đất, nó cho ta biết hình dạng của Trái Đất.*  **Hoạt động 2: Quan sát quả địa cầu:**  **Mục tiêu:** HS chỉ được cực Bắc cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam trên quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  - GV đưa qảu địa cầu lên và yêu cầu HS quan sát, GV đưa cho HS câu hỏi về quả địa cầu: *Quả địa cầu có hình dạng, đặc điểm như thế nào?*    - GV cho HS thảo luận nhóm đôi: quan sát và tổ chức dưới hình thức hỏi - đáp, chỉ trên quả địa cầu và nói với nhâu về: đường Xích đạo, cực Bắc, cực Nam, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.  - GV mời một số cặp chỉ và hỏi-đáp trước lớp.  - GV nhận xét, kết luận: Trên quả địa cầu, em thấy được đường Xích đạo, cực Bắc, cực Nam, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.  **Hoạt động 3: Nhận biết hình dạng cửa Trái Đất qua hình chụp từ vệ tinh.**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được hình dạng của Trái Đất.  **Cách tiến hành:**  GV cho HS quan sát hình ảnh Trái Đất chụp từ vệ tinh:    - GV đặt câu hỏi HS trả lời:  + *Em có thể biết được hình dạng của Trái Đất bằng cách nào?*  *+ Làm thế nào để chụp được hình ảnh Trái Đất?*  *+ Theo hình ảnh chụp từ vệ tinh, chúng ta thấy Trái Đất có hình dạng như thể nào?*  - GV kết luận: *Để biết hình dạng của Trái Đất. Ta có thể quan sát hình chụp Trái Đất từ vệ tinh. Hình chụp cho thấy Trái Đất có hình cầu.*  **Hoạt động 4: Thực hành làm quả địa cầu.**  **Mục tiêu:** HS thực hành làm làm quả địa cầu cới một quả cam.  **Cách tiến hành:**  - GV dặn HS chuẩn bị một quả cam, but, một chiếc cốc nhở hơn quả cam.  - GV yêu cầu HS chọn vị trí cuống cam tương ứng với cực Bắc. Sau đó dùng bút vẽ lên quả cam một đường tròn tượng trung cho đường Xích đạo, ghi chú vị trí bán cầu Bắc và bán cầu Nam.  - GV yêu cầu HS đặt quả cam nằm nghiêng trên miệng cốc sao cho đường Xích đạo nghiêng so vơi phương ngang và đặt câu hỏi: Phần nào của quả địa cầu là bán cầu Bắc và phần nào là bán cầu Nam?  - GV nhận xét kết luận:  *Khi quan sát quả địa cầu,em có thể xác định đucợc cực Bắc, cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc và bán cầu Nam. Quả địa cầu giúp chúng ta hình dung được hình dạng, độ nghiêng của Trái Đất.*  - GV dẫn dắt để HS nêu được từ khóa của bài: Bán cầu Bắc - Bán cầu Nam - Cực Bắc - Cực Nam - Đường Xích đạo.  **Hoạt động 5: Hoạt động nối tiếp sau bài học**  - GV yêu cầu HS về nhà quan sát và tìm hiểu về các hành tinh trong hệ Mặt Trời. | - Cả lớp nghe, vận động và hát theo.  - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:  *+ Trái đất có hình cầu*  - HS lắng nghe nhận xét.  - HS quan sát tranh, trả lời  - Đại diện mỗi nhóm trình bày câu trả lời.  *+ Trái Đất có hình cầu.*  *+ Quả địa cầu là một mô hình ba chiều mô phỏng Trái Đất nó cho ta biết hình dạng cửa Trái Đất.*  - HS trình bày kết quả trước lớp  - HS lắng nghe GV nhận xét  - HS quan sát, tìm câu trả lời..  - HS HĐ nhóm đôi  - 3-4 nhóm lên bảng trình bày.  - HS nghe GV nhận xét, kết luận.  - HS trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  + *Em có* *thể biết được hình dạng của Trái Đất bằng cách quan sát hình chụp Trái Đất từ vệ tinh.*  *+ Để chụp được hình ảnh Trái Đất, chúng ta phải ở thật xa TĐ và dùng vệ tinh để chụp.*  *+Theo hình ảnh chụp từ vệ tinh, chúng ta thấy Trái Đất có dạng hình cầu.*  - HS lắng nghe GV kết luận và 1-2 HS nhắc lại.  - HS lấy quả cam đã chuẩn bị sẵn ở nhà.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS trả lời. HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe GV nhận xét, kết luận. 1-2 em nhắc lại.  - HS nêu từ khóa.  - HS về nhà tìm hiểu các hành tinh trong hệ Mặt Trời và chuyển động của Trái Đất |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Thứ Tư, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nêu được một số cảnh đẹp trên đất nước Việt Nam.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Hiểu nội dung bài đọc: Tây Nguyên với nhiều thắng cảnh đẹp chính là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: PP bài dạy, phiếu giao việc.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - Thi kể các cảnh đẹp trên đất nước Việt Nam.   * Tam Cốc – Bái Đính – Tràng An. * Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng. * Vịnh Hạ Long. * Cao nguyên đá Đồng Văn. * Chùa Một Cột. * Cố đô Huế. * Phố cổ Hội An. * Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. * Hồ Gươm - Cầu Thê Húc - Đền Ngọc Sơn. * Bảo tàng Hồ Chí Minh * Bến Nhà Rồng * Dinh Độc lập * Chùa Linh Ứng * Bãi biển Mỹ Khê   - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS thi kể trong nhóm. |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** | |  |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Giọng đọc thong thả, tươi vui.  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  **\*Giải nghĩa từ**  - Giáo viên mở rộng và khắc sâu kiến thức cho học sinh. (mạn thuyền, hùng vĩ,…..)  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  **\*Luyện đọc từ khó.**  -Từ ngữ: Lắk, Đờ-rây Nu, nguyên sinh.  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. Sửa sai triệt để.  - GV chia sẻ. Lưu ý từ HS phát âm chưa chuẩn.  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Chia đoạn:** 4 đoạn  + Đoạn 1:từ đầu….đến mùa tuyết.  +Đoạn 2: Hồ Lắk…..đến mạn thuyền.  +Đoạn 3: còn lại  **- Luyện đọc câu dài:**  *Không gì thú vị hơn/ khi được ngồi trên những con thuyền độc mộc,/ ngắm nhìn đàn cá bơi lượn/ và nghe tiếng nước chảy hai bên mạn thuyền.//*  *Với chiều dài trên 250 mét/ và chiều cao lên đến 30 mét,/ thác được ví/ như một bức tường nước khổng lồ.//*  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm.  **- Luyện đọc từng đoạn:**  – Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn  **-**Nhận xét – Sửa sai triệt để.  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài.  - GV nhận xét – tuyên dương. | -1 học sinh đọc câu chuyện.  - Học sinh lớp đọc thầm theo bạn  – Nhận xét, sửa sai.  -Cá nhân học sinh đọc từ và lời giải nghĩa, suy nghĩ thêm về từ mình chưa hiểu trong bài rồi chia sẻ cùng bạn trong lớp.  -Học sinh luyện đọc từ –> chia sẻ trong nhóm.  -HS chia đoạn.  -Học sinh luyện đọc câu –> chia sẻ trong nhóm.  - Học sinh luyện đọc đoạn nối tiếp trong nhóm  - HS đọc đoạn theo nhóm trước lớp. |  |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: Tây Nguyên với nhiều thắng cảnh đẹp chính là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - HS đọc lại toàn bài, trả lời các câu hỏi.  1. Cây và hoa cà phê ở Tây Nguyên có đặc điểm: Cà phê ở Tây Nguyên phủ kín những ngọn đổi, cây nọ sát cây kia. Cứ đến tháng Ba, sắc trắng tinh khôi của hoa cà phê biến nơi đây thành "mùa tuyết".  2. Điều thú vị nhất khi đến thăm hồ Lắk là: Hồ Lắk nằm giữa những dãy núi lớn được bao phủ bởi các cánh rừng nguyên sinh. Không gì thú vị hơn khi được ngồi trên những con thuyền độc mộc, ngắm nhìn đèn cá bơi lượn và nghe tiếng nước chảy hai bên mạn thuyền.  3. Những chỉ tiết cho thấy thác Đờ-rây Nu rất hùng vĩ: Thác Đờ-rây Nu là món quà hùng vĩ của thiên nhiên ban tặng cho núi rừng Tây Nguyên. Với chiều dời trên 250 mét và chiều cao lên đến 30 mét, thác được ví như một bức tường nước khổng lồ.  4. Em thích điều thiên nhiên, núi rừng ở Tây Nguyên. Vì nó rất hùng vĩ, thiên nhiên mang sắc thái muôn màu muôn vẻ.  5. Nói "Tây Nguyên là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu. Vì ở đây có rất nhiều cảnh đẹp  *KNS: Em cần làm gì để bảo vệ các cảnh đẹp đó?*  - GV liên hệ giáo dục bảo vệ môi trường. | - HS đọc thầm bài đọc.  - 1 HS đọc câu hỏi + lớp đọc thầm.  - Cá nhân đọc thầm tìm câu trả lời – trao đổi với bạn về câu trả lời  – HS trình bày ý kiến trước lớp, lớp nhận xét bổ sung.  ***-***Em bỏ rác đúng nơi quy định, không vẽ bậy, không hái hoa, ngắt quả,…… |  |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS rèn kĩ năng đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ đúng.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản.  - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn  -Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn.  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm. | -HS nhắc lại nội dung bài. Xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS luyện đọc lại 1 đoạn (tự chọn hoặc có hướng dẫn) trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp.  - HS thi đọc đoạn theo nhóm trước lớp – Nhận xét – Sửa sai triệt để. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| -Sưu tầm tranh, ảnh về một danh lam thắng cảnh của nước ta.  -Hỏi người thân xem danh lam thắng cảnh đó ở tỉnh nào?  -GV nhận xét tiết học. | -HS sưu tầm tranh |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI : NHÂN SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ(Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết cách nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số( có hai lần nhớ không liền nhau)

- HS vận dụng được phép nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số.

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhẩm nhanh, chính xác trong toán học.

**1. Năng lực đặc thù:**

**-**Giao tiếp toán học:

- Tư duy và lập luận toán học:

- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán; mô hình hóa toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập

- HS: Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| -Chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”  -Quay kim trên vòng tròn số để nhận được một số, chẳng hạn số 2.  2  a) 1234 x = …… b) 1092 x =……  c) 1007 x = …… d) 1123 x = ……  -Viết số vừa nhận được vào ô trống (theo mẫu)  -Thực hiện phép tính và viết kết quả vào bảng con.  -GV nhận xét- tuyên dương. | -HS chơi trò chơi.  -HS thực hiện chơi trò chơi trong nhóm. |  |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (... phút)** | |  |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**  a. Mục tiêu: HS biết cách nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số( có hai lần nhớ không liền nhau)  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| **Ví dụ 1:** 14 213 x 2  -GV đưa phép tính: 14 213 x 2 = ?  => GV nhận định chung bài làm của lớp.  => Qua phép tính trên, cần lưu ý điều gì?  + Đặt tính cẩn thận.  + Tính từ phải sang trái.  + Khi tính lưu ‎ý việc “ có nhớ”.  -GV nhận xét, chia sẻ.  **Ví dụ 2:** 31 524 x 3  **-**Thực hiện tương tự ví dụ 1. Tuy nhiên, GV nói chi tiết cách đặt tính và viết cách nhân trên bảng lớp.  *-GV chia sẻ:*  + Đặt tính: Viết thừa số thứ hai dưới thừa số thứ nhất, sao cho chữ số hàng đơn vị thẳng cột với nhau.  + Thứ tự thực hiện tính: Từ phải sang trái, lấy thừa số thứ hai nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số thứ nhất.  => Qua 2 phép tính trên, nêu điểm giống nhau và khác nhau?  -GV nhận xét- tuyên dương. | -HS thực hiện tính vào bảng con và chia sẻ về kết quả và cách làm.  => HS chia sẻ về cách làm của mình qua phép tính trên bảng.  - HS nêu lại cách nhân.  -HS thực hiện phép nhân và chia sẻ cách làm vào bảng con.  -HS trả lời:  -Giống nhau: Đều là phép nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.  -Khác nhau:  +Ví dụ 1: Phép nhân không nhớ  + Ví dụ 2: Phép nhân có nhớ. |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**  a. Mục tiêu: HS vận dụng được kĩ năng nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Bài tập 1/ 63: Đặt tính rồi tính  20 300 x 3 809 x 8  10 810 x 6 13 090 x 6  10 109 x 9 13 014 x 7  => GV quan sát, định hướng HS còn lung túng, đánh giá chung bài làm của HS  -GV nhận xét-tuyên dương. | - HS làm PBT.  - HS chia sẻ về kết quả và cách làm theo nhóm đôi. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Ôn lại các bảng nhân đã học qua trò chơi “ Đố bạn”  -GV nhận xét tiết học | -HS chơi trò chơi. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN: CÔNG NGHỆ**

**Bài 9 : LÀM ĐỒ CHƠI - TIẾT 2,3 -**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:Làm được một số đồ chơi đơn giản theo hướng dẫn.

**2. Phẩm chất và năng lực chung:**

***\* Phẩm chất:*** Nhân ái; chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.

***\*Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***3. Năng lực* công nghệ**: Nhận thức công nghệ ; Sử dụng công nghệ; Giao tiếp công nghệ; Thiết bị kĩ thuật

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: Giáo án Ppt, các hình trong bài 9 SGK, mô hình xe chạy bằng lực đẩy bóng bay. link bài hát “Em yêu trường em” <https://youtu.be/i7ulCXbG_3I>

**- HS:** SGK, bìa cứng, bóng bay, bút chì màu, ống hút bằng giấy loại nhỏ, ống hút bằng gâis loại lớn, que gỗ nhỏ, keo dán, kéo.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **- Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi để cho HS chuẩn bị vào tiết thực hành trải nghiệm.  **Cách tiến hành:** | |  |
| - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “ Em yêu trường em”.  - GV tổ chức cho HS kiểm tra chéo các vật liệu, dụng cụ đã chuẩn bị trước tại nhà  - GV nêu mục tiêu bài: Làm được một số đồ chơi đơn giản theo hướng dẫn  - GV ghi tựa bài “ Làm đồ chơi – Tiết 2/4” | - Cả lớp hát  <https://youtu.be/i7ulCXbG_3I>  - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:  - HS lắng nghe. |  |
| **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1 :** tìm hiểu các bước thực hành làm mô hình xe bằng giấy bìa cứng  **Mục tiêu**: HS biết được quy trình thực hành mô hình xe đồ chơi bằng giấy bìa cứng  **Cách tiến hành:** | |  |
| -GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2 trang 57    - GV tổ chức cho HS quan sát sơ đồ mô hình xe đồ chơi bằng bìa cứng yêu cầu HS đọc thông tin ghi nhận và trả lời câu hỏi :  + Để có mô hình, em cần những vật liệu nào?    + Để làm mô hình xe bằng bìa cứng em cần thực hiện theo mấy bước ?  + Mỗi bước trong quy trình bao gồm công việc nào?  - GV hướng dẫn HS chia sẻ theo các bước thực hiện trước lớp từ đó GV định hướng HS làm mô hình xe đồ chơi bằng bìa cứng theo từng bước và nêu lưu ý khi thực hiện cho học sinh để đảm bảo tính an toàn khi sử dụng dụng cụ như kéo thước    - Ở bước này học sinh tự khám phá các bước thực hiện theo phương pháp thử sai qua đó học sinh nhớ lâu bài học hơn vì thế giáo viên không áp đặt đúng sai mà khuyến khích học sinh nêu lên ý kiến của mình  => GV chỉ vào màn hình, nêu cách thực hiện từng bước. | - HS đọc yêu cầu bài 2 trang 57  - HS quan sát tranh, tìm câu trả lời    - HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi:  + Để có mô hình, em cần những vật liệu …. (HS nêu, lớp theo dõi bổ sung)  + Để làm mô hình xe bằng bìa cứng em cần thực hiện theo 8 bước.  - HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét |  |
| **Hoạt động 2: *Thực hành làm mô hình xe bằng giấy bìa cứng***  **a. Mục tiêu:** học sinh làm đc mô hình xe đồ chơi bằng bìa cứng  **b. Cách tiến hành:** | |  |
| - Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành cá nhân làm mô hình xe đồ chơi bằng bìa cứng theo từng bước trong SGK  - Để thực hiện được mô hình trên các con cần những vật liệu gì?  - GV theo dõi, nhắc nhở HS thực hiện nghiêm túc, không đùa giỡn, tránh gây tai nạn  - Học sinh trình bày sản phẩm và bầu chọn sản phẩm mà mình thích nhất  - Tiêu chí nhận xét sản phẩm  + Đúng kích thước  + Mô hình xe chạy đướcx bằng lực đẩy hơi bóng bay  + Có tính thẩm mĩ và hợp với lứa tuổi  - Giáo viên lưu ý hướng dẫn học sinh nhận xét sản phẩm của bạn theo tiêu chí nêu trên giáo viên cần đưa ra những lời khuyến nghị giúp học sinh hoàn thiện sản phẩm hơn. | HS thực nhóm 4 theo yêu cầu của GV  - Học sinh chia sẻ và cùng nhau thực hành để có sản phẩm chung.  - Đại diện nhóm lên bảng trình bày sản phẩm trước lớp.  - HS quan sát, nhận xét, đánh giá sản phẩm. |  |
| **Hoạt động 3: Hoạt động tiếp nối sau bài học**  **Mục tiêu:** HS liên hệ được các hoạt động  **Cách tiến hành:** | |  |
| - GV cho HS nhắc lại các bước thực hiện.  - GV nhận xét các sản phẩm dựa trên các tiêu chí: chắc chắn, đẹp, gần gũi với thực tế cuộc sống.  - Khen các nhóm hợp tác nghiêm túc, trật tự. | - HS nhắc lại các bước thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - Lớp nhận xét, bổ sung. |  |
| **GV** nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập  **Dặn dò:** Về nhà thực hành làm sản phẩm cá nhân, sáng tạo mẫu mã.  **Chuẩn bị bài:** “ Làm đò chơi tiếp theo” Tiết 3/4 xem trang 59 thực hiện theo hướng dẫn | - HS lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

*Thứ Năm , ngày 13 tháng 4 năm 2023*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nói được câu về sự vật, địa điểm được nói đến trong bài đọc.

- Biết gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip về hoa cà phê, Hồ Lắk, Thác Đờ-rây- Nu.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| - Ban văn nghệ cho lớp hát bài “Quê hương tươi đẹp” | - HS hát và vận động theo lời bài hát. |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.4 Hoạt động Nói và nghe (... phút)**  a. Mục tiêu: HS nói được câu về sự vật, địa điểm được nói đến trong bài đọc.Biết gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| **\*Nói 1 - 2 câu về sự vật, địa điểm.**  - GV xác định yêu cầu BT 2  -GV gợi ý về màu sắc, hình dáng,… của hoa cà phê, hồ Lắk, thác Đờ-rây Nu.  - HS có thể nói về tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật đó.  a. Hoa cà phê: Thảm hoa cà phê trắng muốt, tinh khôi, nối tiếp nhau đến tận chân trời, tỏa ra hương thơm vương vấn, quấn quýt. Ta tưởng rằng đang đứng trước tuyết mùa đông trắng xóa, mang đến vẻ quyến rũ một cách hoang sơ mà lộng lẫy cho núi rừng.  b. Hồ Lắk: Mặt hồ luôn xanh thắm, xung quanh hồ được bao bọc bởi những dãy núi cao nên mặt nước hồ luôn phẳng lặng và có các cánh rừng nguyên sinh rộng lớn với hệ động thực vật phong phú.  c. Thác Đờ-rây Nu: Thác Đờ-rây Nu là niềm tự hào của người Tây Nguyên. Ai đi xa thì nhớ, về gần thì thương. Tiếng thác đổ đêm ngày như sức mạnh của đại ngàn dội về, đầy kiêu hùng và dữ dội.  -GV nhận xét-tuyên dương.  ***\* Gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.***  - GV yêu HS xác định yêu cầu BT.  - HS thảo luận theo nhóm.  -GV gợi ý: dùng từ xưng hô đúng vai, lịch sự khi gọi điện  + Mở đầu: Chào, hỏi thăm sức khỏe  + Kết thúc: Hứa hẹn, chào.  -Chia sẻ điều thú vị biết thêm sau khi học bài Một điểm đến thú vị ( cà phê/ hồ Lắk/thác Đờ-rây Nu)  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc yêu cầu BT 2  -HS thảo luận theo nhóm đôi  -HS chia sẻ trước lớp.  -HS đọc và phân tích yêu cầu của BT, quan sát sơ đồ.  - HS thảo luận theo nhóm đôi, đóng vai thực hiện các nôi dung theo sơ đồ gợi ý.  -HS trình bày kết quả trước lớp. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết. |  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO TỰ CHỌN (BÓNG ĐÁ)**

**BÀI 2: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ DẪN BÓNG**

**(tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Làm quen phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và đẫn bóng. trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Đường nào nhanh nhất”.*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Phối hợp đỡ bóng bằng bằng bàn chân và dẫn bóng.**  + TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay cầm bóng trước ngực.  + Động tác: Thả bóng, đồng thời nâng bàn chân thuận đỡ bóng. Khi bóng rơi xuống đất, thực hiện dẫn bóng di chuyển về trước.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đỡ và dẫn bóng đổi người”.*    **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  5-7 phút  10-15 phút  8-10 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-2L  1-3L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*    \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**BÀI : NHÂN SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 2-3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện được phép nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số và vận dụng vào giải toán. Tính nhẩm, tính giá trị biểu thức.

- Kĩ năng tư duy, giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến đo lường, ‎ nghĩa phép tính.

- Củng cố việc tính toán với chu vi hình vuông

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhẩm nhanh, chính xác trong toán học.

**1. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

**2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**3. Năng lực đặc thù:**

- Giao tiếp toán học: Củng cố ý nghĩa của phép nhân, tên gọi các thành phần của phép nhân, vận dụng vào giải toán.

- Tư duy và lập luận toán học: Thực hiện phép nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.

- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán; mô hình hóa toán học.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm.

**2. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| **-Trò chơi : Đố bạn**  **-** HĐTQ điều khiển : đưa ra một phép tính nhân để đố các bạn nhẩm nhanh kết quả.  **VD:** 200 x 2 = ? 3000 x 3 = ? 900 x 3 = ? …..  =>Đánh giá, tuyên dương. | -HS chơi trò chơi. |  |
| **2. Hoạt động Luyện tập (... phút)** | |  |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thực hành nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.**  a. Mục tiêu: HS thực hiện đúng phép nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số. Tính nhẩm, tính giá trị biểu thức nhanh, chính xác.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 1: Tính nhẩm  30 x 3 50 x 4  3 000 x 3 5 000 x 4  30 000 x 3 50 000 x 4  -GV chia sẻ-nhận xét.  Bài 2: Tìm các biểu thức có giá trị bằng nhau  *-GV chia sẻ :*  A -> N ( tính nhẩm) C -> D ( kết hợp)  B -> L( giao hoán) D -> O (tính nhẩm) | -HS thực hiện cá nhân( coi chục, trăm, nghìn,… là đơn vị đếm)  - HS chia sẻ nhóm đôi.  -HS đọc, xác định yêu cầu  -HS thảo luận, chia sẻ cách làm. |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Củng cố chu vi hình vuông.**  a. Mục tiêu: HS tính đúng chu vi hình vuông.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 3: Nêu số đo thích hợp  -HS nêu lại cách tính chu vi hình vuông.  -HS chơi trò chơi tiếp sức-nêu cách làm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thực hiện cá nhân.  - HS thảo luận -chia sẻ nhóm đôi |  |
| **2.3 Hoạt động 3 (12 phút): Giải toán có lời văn**  a. Mục tiêu: : HS vận dụng được kĩ năng nhân sốcó bốn chữ số cho số có một chữ số trong bài toán lời văn.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 4  -HS đọc đề toán  - GV lưu ý về yêu cầu bài toán, định hướng HS cách trả lời câu hỏi để có lời giải chính xác.  => GV quan sát, định hướng HS còn lúng túng, đánh giá chung bài làm của HS.  Bài 5  - HS đọc kĩ đề bài.  -GV định hướng cái đã cho, cái cần tìm.  \*GDHS : ATGT, đi học đúng giờ,…..  -GV nhận xét-tuyên dương | -Nhóm đôi tìm hiểu bài.  +Bài toán cho biết gì?  +Bài toán hỏi gi?  - HS thao tác trong vở  - HS chia sẻ về kết quả và cách làm.  - HS đọc yêu cầu, tóm tắt đề toán, suy nghĩ cách giải và chia sẻ cùng bạn.  - HS giải vào PBT.  -HS đánh giá bài-chia sẻ cách làm. |  |
| **3. Hoạt động vận dụng (... phút) (Là phần Thử thách, Vui học, Hoạt động thực tề, Đất nước em – nếu có trong bài học)** | |  |
| **3.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thử thách**  a. Mục tiêu: HS vận dụng nhanh, chính xác để tìm các chữ số thích hợp của phép nhân.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| -HS đọc, xác định yêu cầu bài.  - GV định hướng, giúp đỡ HS còn lúng túng.    -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thảo luận, suy nghĩ cách làm.  -HS chia sẻ cách làm theo nhóm đôi. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| Bài toán: Tấm bìa hình vuông có cạnh là 25 cm. Tính chu vi tấm bìa đó.  -GV đánh giá-tuyên dương.  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc đề, nêu cách tính chu vi hình vuông.  -HS làm bảng con. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHỦ ĐỀ 8: CUỘC SỐNG XANH**

Tiết: 2

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Thể hiện trong việc thực hiện được các hoạt động để phòng chống ô nhiễm môi trường phù hợp với lứa tuổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tuyên truyền với bạn bè, người thân về việc bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, chia sẻ để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\*Năng lực đặc thù:***

- NL thích ứng với cuộc sống: Nhận diện được hình ảnh thân thiện vui vẻ của bản thân. Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi vẽ tranh

- NL thiết kế và tổ chức: Tham gia được các hoạt động chung của trường lớp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Thiết bị dành cho giáo viên:**

- Bảng phụ, giấy A3;

**2. Thiết bị dành cho học sinh**

- Bút chì; bút màu,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **Hoạt động 1: Vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.**  **Mục tiêu:** Tạo thông điệp muốn tuyên truyền đến mọi người.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS vẽ theo nhóm, mỗi nhóm vẽ vào khổ giấy A3.  -GV cho HS xác định thông điệp em muốn tuyên truyền tới mọi người, vẽ tranh thể hiện được thông điệp đó.  - Sau khi vẽ xong, GV cho HS ở các nhóm chia sẻ với các bạn.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động 2.  **Hoạt động 2: Triển lãm tranh vẽ tuyên truyền bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên**  **Mục tiêu:**  - Em xem tranh và biết những hành động bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS sắp xếp tranh vào khu vực trưng bày.  - GV yêu cầu HS xem tranh và gắn hoa vào bức tranh em thích nhất.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động thảo luận nhóm.  **Hoạt động 3: Luyện tập – vận dụng**  **Mục tiêu:** HS liên hệ với bản thân, chia sẻ việc làm của mình trước lớp.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện sự bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên  - GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS vẽ  -Giới thiệu với bạn bè, người thân về việc làm để bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương được thể hiện trong bức tranh.  - HS sắp xếp  - HS xem tranh và gắn hoa  - HS lắng nghe nhận xét.  - HS hoạt động nhóm, chia sẻ cho nhau nghe  - HS xung phong chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe nhận xét. |  |

**VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu, ngày 14 tháng 4 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nói được những điều đã biết về cảnh đẹp ( theo gợi ý).

- Lời kể rõ ý, thái độ mạnh dạn, tự tin.

- HS dùng từ, đặt câu đúng, bộc lộ được tình cảm với cảnh đẹp đất nước.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip một số cảnh đẹp Việt Nam, cảnh làng quê ba miền, cảnh đẹp tại địa phương.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| -Ban văn nghệ cho lớp hát | - HS hát và vận động theo lời bài hát |  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |  |
| **B.5 Hoạt động Viết sáng tạo (... phút)**  a. Mục tiêu: HS dùng từ, đặt câu đúng, bộc lộ được tình cảm với cảnh đẹp đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| **\*Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em trước một cảnh đẹp của đất nước Việt Nam.**  - GV yêu HS xác định yêu cầu BT.  - HS thảo luận theo nhóm tìm ý cho đoạn văn viết về tình cảm, cảm xúc trước cảnh đẹp đất nước bằng sơ đồ tư duy/ ảnh cảnh đẹp  + Tên cảnh đẹp, cảnh vật ( sông, núi, …;con người) tình cảm, cảm xúc khi đến đó.  -GV nhận xét- bổ sung.  -GV gợi ý:  Hà Nội - thủ đô của nước Việt Nam là quê hương của em. Đó là một thành phố rất rộng lớn và sôi động. Nơi đây có rất nhiều tòa nhà cao tầng mọc lên san sát nhau. Hai bên đường là các cửa hàng, quán ăn luôn tấp nập người mua bán. Ở Hà Nội có nhiều điểm tham quan rất nổi tiếng như hồ Gươm, tháp Rùa, đền Ngọc Sơn, chùa Một Cột, Văn miếu Quốc Tử Giám, Hoàng Thành Thăng Long… thu hút nhiều khách du lịch. Con người Hà Nội rất thanh lịch, hiếu khách. Mỗi mùa, Hà Nội lại mang một nét đẹp riêng. Hà Nội không chỉ hiện đại mà còn cổ kính. Mỗi nét đẹp đều khiến con người say mê. Em yêu tất cả mọi thứ thuộc về thành phố này.  **\*Chia sẻ tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp của đất nước Việt Nam**  **-** GV yêu HS xác định yêu cầu BT 2.  - HS quan sát, thảo luận theo nhóm 4 bức tranh.  -GV có thể thay thế bằng hình ảnh cảnh đẹp nơi HS sinh sống học tập.  -GV nhận xét. | -HS xác định yêu cầu BT 1.  -HS thảo luận, chia sẻ trong nhóm  -HS chia sẻ, bổ sung, phát triển ý để hoàn chỉnh sơ đồ tìm ý.  -HS xác định yêu cầu BT 2.  -HS thảo luận, chia sẻ trong nhóm  -HS chia sẻ trước lớp. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |  |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  -HS thi sưu tầm, trưng bày một số tranh, ảnh về danh lam thắng cảnh của nước ta.  -Nói 1-2 câu về bức ảnh đó.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau | -HS trưng bày sản phẩm.  -HS chia sẻ |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**BÀI : NHÂN SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 2-3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện được phép nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số và vận dụng vào giải toán. Tính nhẩm, tính giá trị biểu thức.

- Kĩ năng tư duy, giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến đo lường, ‎ nghĩa phép tính.

- Củng cố việc tính toán với chu vi hình vuông

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhẩm nhanh, chính xác trong toán học.

**1. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

**2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**3. Năng lực đặc thù:**

- Giao tiếp toán học: Củng cố ý nghĩa của phép nhân, tên gọi các thành phần của phép nhân, vận dụng vào giải toán.

- Tư duy và lập luận toán học: Thực hiện phép nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.

- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán; mô hình hóa toán học.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm.

**2. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| **-Trò chơi : Đố bạn**  **-** HĐTQ điều khiển : đưa ra một phép tính nhân để đố các bạn nhẩm nhanh kết quả.  **VD:** 200 x 2 = ? 3000 x 3 = ? 900 x 3 = ? …..  =>Đánh giá, tuyên dương. | -HS chơi trò chơi. |  |
| **2. Hoạt động Luyện tập (... phút)** | |  |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thực hành nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.**  a. Mục tiêu: HS thực hiện đúng phép nhân sốcó năm chữ số với số có một chữ số. Tính nhẩm, tính giá trị biểu thức nhanh, chính xác.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 1: Tính nhẩm  30 x 3 50 x 4  3 000 x 3 5 000 x 4  30 000 x 3 50 000 x 4  -GV chia sẻ-nhận xét.  Bài 2: Tìm các biểu thức có giá trị bằng nhau  *-GV chia sẻ :*  A -> N ( tính nhẩm) C -> D ( kết hợp)  B -> L( giao hoán) D -> O (tính nhẩm) | -HS thực hiện cá nhân( coi chục, trăm, nghìn,… là đơn vị đếm)  - HS chia sẻ nhóm đôi.  -HS đọc, xác định yêu cầu  -HS thảo luận, chia sẻ cách làm. |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Củng cố chu vi hình vuông.**  a. Mục tiêu: HS tính đúng chu vi hình vuông.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 3: Nêu số đo thích hợp  -HS nêu lại cách tính chu vi hình vuông.  -HS chơi trò chơi tiếp sức-nêu cách làm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thực hiện cá nhân.  - HS thảo luận -chia sẻ nhóm đôi |  |
| **2.3 Hoạt động 3 (12 phút): Giải toán có lời văn**  a. Mục tiêu: : HS vận dụng được kĩ năng nhân sốcó bốn chữ số cho số có một chữ số trong bài toán lời văn.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |  |
| Bài 4  -HS đọc đề toán  - GV lưu ý về yêu cầu bài toán, định hướng HS cách trả lời câu hỏi để có lời giải chính xác.  => GV quan sát, định hướng HS còn lúng túng, đánh giá chung bài làm của HS.  Bài 5  - HS đọc kĩ đề bài.  -GV định hướng cái đã cho, cái cần tìm.  \*GDHS : ATGT, đi học đúng giờ,…..  -GV nhận xét-tuyên dương | -Nhóm đôi tìm hiểu bài.  +Bài toán cho biết gì?  +Bài toán hỏi gi?  - HS thao tác trong vở  - HS chia sẻ về kết quả và cách làm.  - HS đọc yêu cầu, tóm tắt đề toán, suy nghĩ cách giải và chia sẻ cùng bạn.  - HS giải vào PBT.  -HS đánh giá bài-chia sẻ cách làm. |  |
| **3. Hoạt động vận dụng (... phút) (Là phần Thử thách, Vui học, Hoạt động thực tề, Đất nước em – nếu có trong bài học)** | |  |
| **3.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thử thách**  a. Mục tiêu: HS vận dụng nhanh, chính xác để tìm các chữ số thích hợp của phép nhân.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| -HS đọc, xác định yêu cầu bài.  - GV định hướng, giúp đỡ HS còn lúng túng.    -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thảo luận, suy nghĩ cách làm.  -HS chia sẻ cách làm theo nhóm đôi. |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |  |
| Bài toán: Tấm bìa hình vuông có cạnh là 25 cm. Tính chu vi tấm bìa đó.  -GV đánh giá-tuyên dương.  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc đề, nêu cách tính chu vi hình vuông.  -HS làm bảng con. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOACH DẠY HỌC: MÔN TNXH**

# **CHỦ ĐỀ: TRÁI Đất VÀ BẦU TRỜI**

# **BÀI 27: QUẢ ĐỊA CẦU - MÔ HÌNH THU NHỎ CỦA TRÁI ĐẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Nhận biết ban đầu về hịnh dạng Trái Đất qua quả địa cầu

- Chỉ được cực Bắc cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam trên quả địa cầu.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***\* Năng lực riêng:*** HS có năng lực nhận thức khoa học và tìm hiểu môi trường tự nhiên.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: quả địa cầu, hình trong bài 27 SGK, một số hình ảnh, video clip về hình dạng Trái Đất.

**- HS:** SGK, VBT, một số hình ảnh về quả địa cầu, Trái Đất.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS để tìm hiểu Trái Đất.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS cùng nghe, vận động theo nhạc và hát theo bài hát *“ Trái Đất này là của chúng ta”*.  - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:  *+ Trái đất có hình dạng gì?*  GV lắng nghe câu trả lời của HS, nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Giới thiệu quả địa cầu:**  **Mục tiêu:** HS nhận biết quả địa cầu và công dụng của quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  - GV đặt quả địa cầu lên bàn và đặt câu hỏi:    *+ Chúng ta có dụng cụ học tập gì trên bàn?*  *+Em nhìn thấy những gì trên đó?*  - GV nhân xét và tổ chức cho các em hoạt động nhóm để tìm hiểu về quả địa cầu.  - GV chia HS thành các nhóm yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để trả lời các câu hỏi:  *+ Trái đất có hình dạng gì?*  *+ Quả địa cầu dùng để làm gì?*  - GV gọi đại diện mỗi nhóm trình bày câu trả lời. Đề nghị các nhóm còn lại đưa ra nhận xét và bổ sung.  - GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Quả địa cầu là mô hình thu nhỏ của Trái Đất, nó cho ta biết hình dạng của Trái Đất.*  **Hoạt động 2: Quan sát quả địa cầu:**  **Mục tiêu:** HS chỉ được cực Bắc cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam trên quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  - GV đưa qảu địa cầu lên và yêu cầu HS quan sát, GV đưa cho HS câu hỏi về quả địa cầu: *Quả địa cầu có hình dạng, đặc điểm như thế nào?*    - GV cho HS thảo luận nhóm đôi: quan sát và tổ chức dưới hình thức hỏi - đáp, chỉ trên quả địa cầu và nói với nhâu về: đường Xích đạo, cực Bắc, cực Nam, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.  - GV mời một số cặp chỉ và hỏi-đáp trước lớp.  - GV nhận xét, kết luận: Trên quả địa cầu, em thấy được đường Xích đạo, cực Bắc, cực Nam, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.  **Hoạt động 3: Nhận biết hình dạng cửa Trái Đất qua hình chụp từ vệ tinh.**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được hình dạng của Trái Đất.  **Cách tiến hành:**  GV cho HS quan sát hình ảnh Trái Đất chụp từ vệ tinh:    - GV đặt câu hỏi HS trả lời:  + *Em có thể biết được hình dạng của Trái Đất bằng cách nào?*  *+ Làm thế nào để chụp được hình ảnh Trái Đất?*  *+ Theo hình ảnh chụp từ vệ tinh, chúng ta thấy Trái Đất có hình dạng như thể nào?*  - GV kết luận: *Để biết hình dạng của Trái Đất. Ta có thể quan sát hình chụp Trái Đất từ vệ tinh. Hình chụp cho thấy Trái Đất có hình cầu.*  **Hoạt động 4: Thực hành làm quả địa cầu.**  **Mục tiêu:** HS thực hành làm làm quả địa cầu cới một quả cam.  **Cách tiến hành:**  - GV dặn HS chuẩn bị một quả cam, but, một chiếc cốc nhở hơn quả cam.  - GV yêu cầu HS chọn vị trí cuống cam tương ứng với cực Bắc. Sau đó dùng bút vẽ lên quả cam một đường tròn tượng trung cho đường Xích đạo, ghi chú vị trí bán cầu Bắc và bán cầu Nam.  - GV yêu cầu HS đặt quả cam nằm nghiêng trên miệng cốc sao cho đường Xích đạo nghiêng so vơi phương ngang và đặt câu hỏi: Phần nào của quả địa cầu là bán cầu Bắc và phần nào là bán cầu Nam?  - GV nhận xét kết luận:  *Khi quan sát quả địa cầu,em có thể xác định đucợc cực Bắc, cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc và bán cầu Nam. Quả địa cầu giúp chúng ta hình dung được hình dạng, độ nghiêng của Trái Đất.*  - GV dẫn dắt để HS nêu được từ khóa của bài: Bán cầu Bắc - Bán cầu Nam - Cực Bắc - Cực Nam - Đường Xích đạo.  **Hoạt động 5: Hoạt động nối tiếp sau bài học**  - GV yêu cầu HS về nhà quan sát và tìm hiểu về các hành tinh trong hệ Mặt Trời. | - Cả lớp nghe, vận động và hát theo.  - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:  *+ Trái đất có hình cầu*  - HS lắng nghe nhận xét.  - HS quan sát tranh, trả lời  - Đại diện mỗi nhóm trình bày câu trả lời.  *+ Trái Đất có hình cầu.*  *+ Quả địa cầu là một mô hình ba chiều mô phỏng Trái Đất nó cho ta biết hình dạng cửa Trái Đất.*  - HS trình bày kết quả trước lớp  - HS lắng nghe GV nhận xét  - HS quan sát, tìm câu trả lời..  - HS HĐ nhóm đôi  - 3-4 nhóm lên bảng trình bày.  - HS nghe GV nhận xét, kết luận.  - HS trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  + *Em có* *thể biết được hình dạng của Trái Đất bằng cách quan sát hình chụp Trái Đất từ vệ tinh.*  *+ Để chụp được hình ảnh Trái Đất, chúng ta phải ở thật xa TĐ và dùng vệ tinh để chụp.*  *+Theo hình ảnh chụp từ vệ tinh, chúng ta thấy Trái Đất có dạng hình cầu.*  - HS lắng nghe GV kết luận và 1-2 HS nhắc lại.  - HS lấy quả cam đã chuẩn bị sẵn ở nhà.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS trả lời. HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe GV nhận xét, kết luận. 1-2 em nhắc lại.  - HS nêu từ khóa.  - HS về nhà tìm hiểu các hành tinh trong hệ Mặt Trời và chuyển động của Trái Đất |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Thứ Bảy , ngày 15 tháng 4 năm 2023

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO TỰ CHỌN (BÓNG ĐÁ)**

**BÀI 2: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ DẪN BÓNG**

**(tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và đẫn bóng. trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Đường nào nhanh nhất”.*    **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng.**  *Tập đồng loạt*    *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đỡ và dẫn bóng đổi người”.*    **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  18-22 phút  12-15 phút  3-5 phút  5-7 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-3L  1-3L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

***Kế hoạch bài dạy môn Âm nhạc lớp 3 tuần 30***

**CHỦ ĐỀ 8: VUI CÙNG ÂM NHẠC (THỜI LƯỢNG 4 TIẾT)**

**Tiết 1. Bài hát “Nối vòng tay yêu thương” lời 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức trọng tâm:** Biểu diễn một bài hát thiếu nhi nước ngoài mà em biết.

**2. Phẩm chất:**

- Phẩm chất 1: Biết yêu thương, đoàn kết với bạn bè, với những người xung quanh qua hoạt động hát và nghe nhạc.

- Phẩm chất 2: Có ý thức học hỏi từ các nền văn hóa.

**3. Năng tực chung:**

- Năng lực chung 1: Nhận biết và bày tỏ được tình cảm, cảm xúc của bản thân khi nghe bài Nối vòng tay yêu thương và Bảy nốt nhạc vui.

- Năng lực chung 2: Có thói quen trao đổi, giúp đở nhau trong học tập, cùng nhau hợp tác hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực chung 3: Tích cực, chủ động, sáng tạo thông qua hoạt động đọc nhạc và chơi nhạc cụ.

**4. Năng lực âm nhạc:**

- Năng lực âm nhạc 1: Biết nghe và vận động theo nhạc bài Nối vòng tay yêu thương.

- Năng lực âm nhạc 2: Hát bài hát Nối vòng tay yêu thương đúng cao độ, trường độ, sắc thái; Hát bài hát với cách hát đối - đáp.

- Năng lực âm nhạc 3: Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc, biết vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của bài hát Bảy nốt nhạc vui.

- Năng lực âm nhạc 4: Đọc đúng tên nốt trong thang ảm và bài đọc nhạc; bước đầu thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm.

- Năng lực âm nhạc 5: Bước đầu thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được tốc độ ổn định. Sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát Nối vòng tay yêu thương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

Bức tranh khám phá chủ đề; tệp âm thanh bài hát Nối vòng tay yêu thương, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Điều chỉnh** |
| **1. Hoạt động Khởi động (5 phút):**  \* Mục tiêu: Tạo tâm thế phấn khởi khi vào bài học mới, giới thiệu chủ đề và bài học mới.  \* Cách tiến hành:  Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi đầu tiết học.  **2. Hoạt động Khám phá (15 phút):**  \* Mục tiêu: Biết nghe và vận động theo nhạc bài Nối vòng tay yêu thương.  \* Cách tiến hành:  - Giáo viên tổ chức cho HS nghe trích đoạn một số bài hát thiếu nhi.  - GV đặt câu hỏi gợi mở để giúp HS khám phá về nội dung bài hát thiếu nhi nước ngoài.  Câu hỏi gợi ý:  + Nêu tên các bài hát em vừa được nghe.  + Gọi tên bài hát thiếu nhi nưóc ngoài trong các bài em vừa được nghe.  + Biểu diễn một bài hát thiếu nhi mà em biết.  - GV cho HS quan sát tranh chủ đề để giới thiệu về bài hát Nối vòng tay yêu thương.  - GV tổ chức cho HS nghe và vận động theo nhạc bài Nối vòng tay yêu thương. | Học sinh thực hiện trò chơi.  - Học sinh nghe trích đoạn một số bài hát thiếu nhi.  - Học sinh khám phá về nội dung bài hát thiếu nhi nước ngoài.  - Học sinh quan sát tranh.  - Học sinh nghe và vận động theo nhạc. |  |
| **3. Hoạt động 3. Dạy học hát lời 1 (15 phút):**  \* Mục tiêu: Biết nghe và vận động theo nhạc bài Nối vòng tay yêu thương; Hát bài hát Nối vòng tay yêu thương đúng cao độ, trường độ, sắc thái; Hát bài hát với cách hát đối - đáp.  \* Cách tiến hành:  - GV hướng dẫn HS vận động cơ thể theo hình thức đối-đáp.  Mẫu tham khảo: GV hát:  (GV hát) Mời bạn cùng vỗ tay.  - Hướng dẫn HS vỗ tay đáp lại theo mẫu tiết tấu dưới đây:    - GV thay vỗ tay bằng các vận động khác như: vỗ vai, vỗ chân, ...  - GV cho HS nghe bài hát và vận động theo mẫu tiết tấu trên.  - GV đặt cảu hỏi gợi mở để HS khám phá bài hát và chia sẻ cảm nhận sau khi nghe bài hát. Câu hỏi gợi ý:  + Em thích nhất câu hát nào trong bài hát? Tại sao?  + Em đã thể hiện tình yêu thương với những người xung quanh như thế nào?  + Em đã làm gì để giữ gìn tình bạn?  - GV dạy bài hát theo lối móc xích, tuỳ năng lực thực tế của HS mà GV thực hiện các bước dạy hát phù hợp.  - GV hướng dẫn HS hát kết hợp với gõ song loan theo nhịp. | - Học sinh vận động cơ thể theo hình thức đối-đáp.  - Học sinh vỗ tay đáp lại theo mẫu tiết tấu.  - Học sinh nghe bài hát và vận động theo mẫu tiết tấu, trả lời các câu hỏi gợi mở của GV.    - Học sinh hát kết hợp với gõ song loan theo nhịp. |  |

**RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHỦ ĐỀ 8: CUỘC SỐNG XANH**

Tiết: 3

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Thể hiện trong việc thực hiện được các hoạt động để phòng chống ô nhiễm môi trường phù hợp với lứa tuổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tuyên truyền với bạn bè, người thân về việc bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, chia sẻ để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\*Năng lực đặc thù:***

- NL thích ứng với cuộc sống: Nhận diện được hình ảnh thân thiện vui vẻ của bản thân. Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi vẽ tranh

- NL thiết kế và tổ chức: Tham gia được các hoạt động chung của trường lớp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Thiết bị dành cho giáo viên:**

- Bảng phụ, giấy A3;

**2. Thiết bị dành cho học sinh**

- Bút chì; bút màu, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| - GV phổ biến cho cá lớp về ý nghĩa của Ngày Trái Đất.  - GV tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ về chủ đề bảo vệ môi trường.  -GV cho đội văn nghệ của lớp chuẩn bị biểu diễn văn nghệ về chủ đề bảo vệ môi trường như đã luyện tập trước đó.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình chuẩn bị ra trước lớp biểu diễn và trở về chỗ ngồi của mình sau khi biểu diễn xong  - Sau khi biểu diễn xong, GV phát động đến HS làm kế hoạch nhỏ để góp phần bảo vệ môi trường (thu gom giấy vụn, vỏ chai, vỏ lon,…)  - GV tổng kết hoạt động. | - HS lắng nghe GV trình bày  - Đội văn nghệ chuẩn bị biểu diễn  - Đội văn nghệ biểu diễn trước trường, cả lớp cổ vũ nhiệt tình.  -HS lắng nghe và thực hiện. |  |

**VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| Tổ Trưởng chuyên môn  Kí Duyệt  CHỮ_KÍ-removebg-preview  Ngô Thị Mỹ Lâm | Phó Hiệu Trưởng  Kí Duyệt  Trương Thị Kim Ánh |